TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-DS	*Đan Phượng, ngày 03 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hỏa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Ngô Xuân K (tức Th), sinh năm 1961

Địa chỉ: Cụm 1, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội

** Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngh (tức L), sinh năm 1967

Địa chỉ; Cụm 1, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962

Địa chỉ: Cụm 1, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1962

Địa chỉ: Cụm 1, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Ngh (tức L) có trách nhiệm thanh toán trả ông Ngô Xuân K (tức Th) và bà Nguyễn Thị Đ số tiền nợ gốc đóng họ là 128.160.000 đồng (Một trăm hai mươi tám triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng). Ông K, bà Đ không yêu cầu bà Ngh phải thanh toán lãi suất của số tiền đóng họ theo thỏa thuận đã đóng trong bát họ.

2.2. Thời hạn để bà Nguyễn Thị Ngh (tức L) thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ông K, bà Đ theo lộ trình sau: 05 tháng trả nợ một lần và số tiền trả tối thiểu là 10.000.000đ

(Mười triệu đồng); thời gian 5 tháng/ 1 lần được bắt đầu tính từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi bà Ngh trả hết số nợ.

2.3. Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngh (tức L) không thực hiện đúng nghĩa vụ như cam kết tại mục 2.1 và mục 2.2 thì ông Ngô Xuân K (tức Th) và bà Nguyễn Thị Đ có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền gốc và lãi trên dư nợ gốc của số tiền họ chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong toán bộ số tiền họ nêu trên.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Án phí: Bà Nguyễn Thị Ngh (tức L) tự nguyện chịu 3.204.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại ông Ngô Xuân K (tức Th) số tiền 2.165.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010355 ngày 13/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu